

# ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh-Tây Ninh



## THỨC TỈNH TÂM HỒN

*Khai Tâm Quách Minh Chương*

Tài liệu lưu hành nội bộ (2022)

*Khai Tâm Quách Minh Chương*



## **Tòa Thánh Tây Ninh**

---

*Khai Tâm Quách Minh Chương*

---

## THỨC TỈNH TÂM HỒN

Chiếu theo bài thánh giáo thứ năm mươi lăm trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyển hai, giảng cơ ngày 28 tháng 07 năm, đàn cơ tại Chợ Lớn năm 1928, Đức Chí Tôn dạy môn đệ phải biết thức tỉnh tâm hồn, có chí cao thượng mới có thể mong mãi kiếp phù sanh.

**Thức tỉnh** là tỉnh thức, bừng tỉnh ra khỏi cảnh u mê, chẳng còn mê muội nữa, sống với chân nghĩa cuộc đời, để không còn vướng vào vòng tội lỗi. Ngược lại, phải mở dây oan, bỏ buộc ràng mà tấn đến cảnh nhàn hạ của kiếp sanh ngộ đạo. Đức Phật Thích Ca đã từng nói:

*“Các ngươi hiểu ta rồi hãy đến”*

Người môn đệ Cao Đài cần sáng suốt, tỉnh ngộ con đường đi trong mọi nẻo khi đến với nguồn đạo, có tinh thần hiểu biết, bằng trí thức, sự sáng ngộ, chứ không phải bằng niềm tin mù quáng, u tối. Nếu đến với chơn giáo mà không hiểu điều chi, không vạch lối tâm hồn, gieo niềm tin càng, tin bậy, không biện phân được đúng sai thì kết quả của lòng tín ngưỡng sẽ mang lại kết quả không tốt.

*“Ngày về **thức tỉnh** trời trưa sớm,  
Non rạng an vui cảnh bá tòng.  
[Thánh Thi Hiệp Tuyển]*

---

Muốn đặng về hưởng cảnh non rặng, an vui cảnh bá tưng, phải thức tỉnh kiếp hồng trần giả tạm, không thể có đức tin lệch lạc, mù lối nhưng cần một sự sáng suốt đối với chánh pháp Cao Đài. Vì vậy, sự tỉnh thức là một điều quan trọng đối với người đệ tử Cao Đài, tìm hiểu giáo lý Đại Đạo. Một khi đã hiểu rồi, chúng ta nhất định sẽ thực hành đúng với Tân Pháp. Giá trị tỉnh thức giúp chúng ta không còn mê luyến trần, chẳng còn tham lam, ích kỷ, nhỏ nhen.

Ngược lại, ta thực hành đời sống Cao Đài, quyết một lòng đưa thân tâm ta đi về chánh pháp, nghe theo truyền dạy của các bậc Thiên Sứ, chẳng luyến tiếc những gì ngoài thân, quán chiếu mọi sự vật hằng diễn ra trong hiện tại một cách đúng đắn, thấu đáo. Được như vậy, chúng ta sẽ chẳng sợ phải ngộ nhận nhiều điều trên hành trình Cao Đài. Thức tỉnh sẽ giúp ta giữ gìn chơn luật, thực hiện đúng chơn luật một cách chuẩn thẳng, không còn e sợ phạm vào lời Minh Thệ đối với các Đấng thiêng liêng.

Sự thức tỉnh trước tiên là phá bỏ mê muội, lánh khỏi trần hồng, không còn tham luyến của cải vật chất, tìm đến mùi đạo để cầu chơn đạo. Thứ hai, trong thực lý của tỉnh thức còn nhiều điều phải trực ngộ và thi hành thì đời sống đạo mới trọn, ví như không bị vướng, không bị lầm trong bất cứ hiện tượng, hoàn cảnh nào, có trí tuệ thanh tịnh, trang nghiêm, không oán, không buộc, từ bi, hỷ xả, lấy ơn trả oán, buông bỏ, không phiền não, tránh ô nhiễm tà tâm, không

---

vọng động, không bị câu thúc bởi ngoại duyên... Cho nên, nói đến tinh thức là nói đến sự tu tập, cách áp dụng đạo lý Cao Đài không sai lạc so với chơn pháp.

**Tâm hồn** là tâm tư hay linh hồn, là một thiên tính, bản thể được Đức Chí Tôn phú ban. Đó là đệ tam xác thân, có sứ mạng điều dắt đệ nhị xác thân đi trong khuôn viên thiên lý để tấn hóa đến trạng thái chân-thiện-mỹ, không còn vương cõi luân hồi, tái sanh.

*“Chữ rành huyết mạch đồng môn,  
Riêng chung thân thể, **tâm hồn** cũng con”.*  
[Thánh Thi Hiệp Tuyển]

Đức Quan Âm Như Lai hằng dạy rằng tâm hồn bất hòa thì thất tình, lục dục đều phát khởi, tranh ngôi với thần lương tâm và nếu kém lục thì con người mãi sanh hoạt trong vòng vật dục mà chẳng hề ngó biết đến Thiên lý. Theo quan niệm truyền thống, tâm hồn là từ ngữ được nhắc nhiều trong tôn giáo, triết học, thần học, một bản chất tích hợp các khả năng tinh thần, lý trí, tính cách, cảm giác, ý thức, trí nhớ, suy nghĩ. Theo Hy Lạp Cổ Đại, Thần Học Công Giáo, Ấn Độ Giáo và nhiều trường phái khác, tâm hồn chính là bản ngã của mọi sinh vật sinh tồn trong vũ trụ.

Đối với các nhà triết học, tâm hồn sẽ thực hành bài tập thiêng liêng. Do đó, tâm hồn chính là phần tối linh của con người mà Cao Đài gọi là Chơn Ngã hay Chơn Linh-một năng lực và ánh sáng dương quang do Đức Thượng Đế ban tặng.

---

*“Các con xa Thánh-Giáo của Thầy đã lâu, tưởng lòng cũng hằng ước-mơ hoài-vọng, mà Thầy lâu đến để lời tâm-huyết chỉ-giáo cho các con, Thầy cũng buồn lòng mà thấy bây con lao-nhao ló-nhố lặn-hụp chìm-đắm giữa cõi hư-sanh này”.*

Như vậy, cơ bút tuy đã giảng nhiều, dạy nhiều lẽ, hình thành bốn cặp cơ quan trọng trong đạo là Cơ Lập Đạo, Cơ Lập Pháp, Cơ Phổ Độ, Cơ Phong Thánh. Đến khi hoàn thành thì cơ bút thiêng liêng không thường giảng để thỏa lòng mong đợi hoài vọng. Ta thấy rằng lời Đức Đại Từ Phụ đã cho biết khi vắng cơ giáo đạo thì Đức Ngài trở lòng buồn vì nhơn sanh phải lao nhao, ló nhỏ một khi không còn sự áp ủ, trù mến, dạy dỗ mọi lẽ của Bậc Chí Tôn Càn Khôn Vũ Trụ.

Mặt khác, hiện hữu các Thánh Giáo của các Đấng cao trọng giảng bút, loan báo, khuyên răn, phải giữ gìn giáo luật, thương yêu, tương thân, hòa ái, luôn giữ gìn những gì các Đấng truyền dạy. Nhưng vẫn có người đã không tuân mạng lệnh, chia phe, nghịch phá, chống đối, xẻ chia, hình thành, bày vẽ đủ điều. Đối chiếu Thánh Giáo Đức Chí Tôn và các Đấng, ta vẫn thấy điểm giống nhau là “lao nhao, ló nhỏ” để phải ngụp lặn trong vòng tội lỗi, phải bị chìm đắm trong coi hư sanh vô vị này.

*“Các con ôi! Thầy lấy đức háo-sanh, mà dìu-dắt các con, chẳng khác nào như kẻ làm cha nưng-niu dạy-dỗ một trẻ bé, trông nom cho nó mau trưởng-*

---

---

*thành, hầu lưu danh truyền nghiệp, cho có tên tuổi với đời”.*

Đức háo sinh nghĩa là đức hiếu sinh, tức là thương yêu sự sống vô cùng tận của Đấng Chúa Tể Càn Khôn. Từ cái không vô tận, vận chuyển linh khí, kết tủa thành Âm Dương, hóa sanh vạn vật, nuôi nấng, trưởng dưỡng vạn linh và luôn luôn thúc đẩy sự giục tắn trên đường trở về bản nguyên vũ trụ. Sự thương yêu ấy đã tỏ rõ trong các nền giáo pháp Nhất Kỳ và Nhị Kỳ. Đặc biệt trong thời Tam Kỳ Phổ Độ, giáo pháp tận độ thể hiện tình thương vô tận đối với chúng sinh. Nếu tìm hiểu kỹ về cách lập pháp Đại Đạo và luật pháp, chúng ta sẽ nhận rõ đức háo sanh và tình thương của Đức Đại Từ Bi.

Đức Đại Từ Phụ tức nhiên là Đức Cha Trời một lòng dìu dắt con cái của Người trên hành trình hồi hương, cung chầu, ấp ủ trông ngày con cái thành tựu, trưởng thành, lớn khôn trong đức tin và sự nghiệp sáng suốt, lưu danh bia sử ngàn năm, muôn thuở, tức là thành ngôi Tiên, quả Phật.

*“Sự nên hư của tôn-chỉ nền Đạo có một phần ảnh-hưởng rất lớn-lao với quyền-thế của Thầy, danh-vọng của Thầy và luôn đến ngôi-vị của Thầy nữa, con nên thì Thầy vui, con buồn thì Thầy buồn; mà con đau-đớn tức Thầy đau-đớn”.*

Đức Chí Tôn tuy không giáng trần giáo đạo nhưng Đức Ngài làm chủ mỗi đạo, cam đoan lãnh con

---

cái Người trở về cựu vị. Sự thành lập giáo pháp Cao Đài do Trời-Người đồng lập ra. Có bàn tay của Đức Đại Từ Bi cùng Thánh Thể của Đức Ngài mới ra thiết tướng.

Do đó, chính sự nên hư trong việc thực hiện tôn chỉ cao cả của Đạo sẽ ảnh hưởng đến sự mong đợi, danh vọng của Đức Đại Từ Phụ. Hơn nữa, điều ấy cũng đem lại nỗi buồn và niềm vui cho toàn thể người môn đệ Cao Đài. Nếu trọn tác dạ thành, nghiêm trang, tuân mạng lệnh thiêng liêng, thực hành tôn chỉ Đại Đạo thì đạt được nỗi vui mừng. Nếu, dối Thầy, phản bạn, giục loạn chơn truyền, làm mất đi giáo lý trong sạch, lệch lạc chơn tướng đạo thì phải lấy làm buồn lòng, đau đớn. Đức Đại Từ Bi dầu không còn ở bên con cái Người qua cơ bút nhưng vẫn dõi mắt về mọi môn đệ. Môn đệ đặng vui thì Đức Ngài lấy làm vui. Môn đệ phải chịu đau đớn trong khổ đau hoặc thất thế thì Đức Ngài cũng phải lấy làm đau mà mất đi một môn đệ.

Hễ biết trọng đạo, mến đạo, kính Thầy, người đệ tử Cao Đài phải hết lòng lo đến sự nên hư của tôn chỉ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Danh thể đạo, tức là danh thể của Đức Chí Tôn, cũng là danh thể của toàn chư môn đệ. Danh thể rạng thì nâng giá trị tôn quý, làm rạng ước vọng của Đức Đại Từ Bi. Hễ làm mất nét tôn chỉ cao thượng của Đạo, tức nhiên làm nhẹ thể Đức Chí Tôn, Thánh Thể Đức Thượng Đế và chính mình.



---

*“Vây trong đời này, sự buồn vui; vinh-nhục, phước-họa cũng chẳng khác nào mây ngọn sông, mây hòn núi của Thầy lấy luật thiêng-liêng mà tạo; sông có thể thành ruộng, núi có thể diệt tiêu mà làm biển cả, cũng như sự buồn lắm lúc hóa ra vui, sự vinh thành nên nhục, cái phước đổi cái họa vậy”.*

Trong việc thực hiện đúng nét tôn chỉ Cao Đài, có người phải chịu màu nâu sòng, khổ đau, vùi dập, hy sinh cả đời để làm bàn tay cho Đức Thượng Đê. Cái khổ đó làm tiền đề cho hạnh phúc thiêng liêng vĩnh tồn. Có khi hạnh phúc hình thể vui vẻ mà trái tôn chỉ thì làm màu cho đau khổ vô vi.

Còn những điều vinh đọa, sướng khổ, nhục sang, phước họa do tiền nghiệp và khảo đảo trên con đường giục tán chính là luật thiêng liêng xoay chuyển. Hết vinh tới nhục, xong nhục hoàn vinh. Hết sướng, qua khổ; tận khổ tới sướng. Phước hết, họa đến; tận họa tới phước. Tất cả đều được định tính theo cân công bình tạo hóa để con người tán hóa lên mãi. Cũng như dòng sông có thể hóa thành ruộng, núi có thể biến thành biển cả mênh mông. Những trạng thái ấy vốn là mặt luật biến đổi, thăng bằng để cân đối trong cán cân thiên lý lưu hành.

*“Thầy thương phần nhiều các con dám xả-diệt thể-trần, trông-mong nơi chỉ của Thầy mà dìu-dắt đoàn em đại”.*

---

Diệt bỏ phàm tâm, xa lìa thế thái, theo dấu chân Cao Đài tức là xả thân cầu đạo, xả phú cầu bần, đem tam thể xác thân phụng hiến cho nền đạo, cho Đức Chí Tôn sử dụng vào cơ hoàng dương phổ độ chúng sanh. Phần tử đã chịu lấm phong vũ, gánh vác trọng trách thiêng liêng luôn luôn là môn đệ yêu ái, trọn quý của Đức Chí Tôn. Thánh ý của Đức Đại Từ Phụ muốn con cái của Đức Ngài lập chí nguyện cao sâu để noi theo bước chân thiên mà tầm về nẻo thánh. Chỉ có con đường đi dắt sanh linh tinh ngộ tâm hồn mới là con đường tắt trở về với Đức Chí Tôn mà thôi.

Chư Thiên Mạng đã vì sứ mạng cao trọng cam hứa với Đức Chí Tôn mà tình nguyện hạ trần, chịu khổ xác thịt và tinh thần để làm nền đạo cho ra thiết tướng, hầu cứu khổ sanh linh, diu đường thoát tục. Còn chúng ta, những người phàm phu cũng đủ tam thân, có thể noi theo chí nguyện của các Bậc ấy để tự đem thân phụng sự giáo, phổ độ chúng sanh, hầu rửa sạch tội oan khiên, tiền nghiệp mà trở nên thanh sạch, đi đến cảnh âu ca, lạc nghiệp, hương về cõi tự tại thung dung nơi cõi thiêng liêng mà giáo pháp Cao Đài đã mang đến hồng ân to lớn trong Tam Kỳ Phổ Độ.

*“Nhưng than ôi! bấy qui rất hung-hăng, một con sâu làm rầu cả mùa-màng, vì vậy mà con đường của các con bị linh-chinh vì nơi hành-động của một hai kẻ có trách-nhậm xứng-đáng; cái họa lây vạ tràn kia, nhiều khi phải bôi-xóa đến công-trình xứng đáng*

---

*của mỗi con và nhận chìm luôn đến con thuyền Bát-Nhã, có lẽ mỗi con cũng hiểu thấu”.*

Nền Đại Đạo chính là con thuyền Bát Nhã rước khách trần, đưa từ bờ mê qua bến giác. Sẵn gió, bươm trương hăng đợi khách. Nhưng khổ thay! Tam Thập Lục Động vốn biết huyền diệu lập pháp mà giả Tam Thập Lục Thiên, rù quên con cái Đức Chí Tôn. Nhệ dạ, yếu lòng thì phải chinh nghiêng thế cuộc. Lại thêm các yếu nhọn giữ phận sự lớn trong đạo làm danh thể đạo phải trở nên non nớt, ảnh hưởng đến công trình to lớn của toàn thể để công xây dựng. Mùi thế lần lựa bước càng gay, biển khổ trăm năm nhọc xác đày, có khi người trí lại phải cắn răng theo lũ đại, người ngay lại nhắm mắt níu phùng say, cỡi tục lại mơ màng ngó sự đổi thay. Vì thế, con đường hành đạo của môn đệ Cao Đài phải chông chênh, ghenh bước.

Do vậy, người môn đệ Cao Đài vẫn thấy điều ân huệ thiêng liêng trong cơ lập giáo, cũng thấy sự khó khăn khi luật công bình thiêng liêng cho ma khảo. Con đường giục tấn về với Đức Chí Tôn nương dựa vào Thế-Pháp-Đạo như Đức Phật Mẫu đã từng giảng dạy.

*“Hễ đắc Thế thì phải tầm Pháp dựng cứu chữa, dạy bảo theo Pháp. Nếu mình hành Pháp hiển linh, chúng sanh ứng mộ thì mình đắc Pháp. Nếu đắc Pháp thì phải tầm Đạo. Đạo là vô vi, muốn tầm không phải dễ, mà dễ khó là do nơi mình. Nếu đi được 2 khoản thì*

---

*khoản sau này phải rán, nếu đắc đạo thì nhập cõi Niết Bàn” [Thánh Ngôn Đức Phật Mẫu].*

Nếu nghiệm lý, tầm chơn thì noi theo khuôn luật đạo Cao Đài mà đi. Tùm **Luật-Pháp** đã lập sẵn. Tức nhiên chúng sanh sẽ kính mình, mình được đắc Thế. Khi đã đắc Thế, phải tầm đến Pháp đặng tùm khuôn luật pháp điều thiêng liêng hầu hiển linh, tức là mình được đắc Pháp. Khi thành tựu thì phải học Đạo vô vi. Khi đắc đạo, tức được trở về với Đức Chí Tôn. Tu vốn dễ, nhưng cũng rất khó. Khó hay dễ tại ý chí, sự **tĩnh thức tâm hồn** của mình mà phấn đấu không cùng tột mà thôi. Thế-Pháp-Đạo là bậc thang về với Đức Chí Tôn.

*“Các con ôi! Thầy thương đến tâm-thành chánh-trực đạo-đức khiêm-cung cũng như Thầy xóa kẻ xảo-trá gian-tà cầu danh chác lợi”.*

Khi lập giáo, Đức Chí Tôn chỉ mong con cái Người biết hòa ái, tương thân, lấy thương yêu nhau đối đãi, cần tâm thành, chánh trực, dụng lòng đạo đức, tánh khiêm nhượng. Chỉ những môn đệ ấy mới giúp ích cho nền đạo Cao Đài trong sứ mạng phổ thông chơn giáo. Nếu thiếu các đức tánh ấy, đạo bị trì trệ, môn đệ cũng chẳng thể tiến thân dầu được hưởng nhiều giá trị mẫu nhiệm thiêng liêng của Đức Đại Từ Bi.

*“Các con,*

---

*Thầy thường nói với các con: Lập một nước thì dễ mà trị một nước thì khó. Về mặt tinh thần, lập một nền Đạo lại khó mà trị một nền Đạo lại khó nữa. Vì phải hàng phục hơn **tâm thành** hay bại là do nơi đó” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.6, bài 2].*

Sự thành hay bại trên con đường tu học vẫn do nơi ta, do lòng thành chí chơn, chí dạ mà thôi. Lòng ta một giữ thành kính đối với Trời-Phật thì mới hòa quyện cùng nhang khói mà tỏ hết cái dạ tột kính, các Đấng mới minh chứng tâm lòng ấy. Đức Hộ Pháp đã minh giảng rõ việc đi cúng, điều quan trọng là thuộc về tinh thần. Thân xác dầu có thối hôi, cùi thúi, khi bước qua Tịnh Tâm Đài thì phải để cái tâm thành kính, vô tội, vô nhiễm rồi mới đến Cửu Trùng Đài hiến lễ cho Đức Chí Tôn, các Đấng Thiêng Liêng. Có tâm thành, mới kết thông cùng điện khí nơi Bát Quái Đài, tức là cảm. Có cảm mới mong có ứng, thì tâm linh xuất hiện. Nếu không được vậy, ấy là do lỗi nơi mình chưa hành trúng.

Tinh thần thương yêu và **chánh trực** là hai mặt luật tương hành. Con người ở thế buộc phải như thế. Nếu thiếu một trong hai thì tức nhiên giả dối, giả tạo, sống thiếu tình, thiếu nhân ái. Như thế ấy, chính họ phải ly khai ra khỏi đoàn thể quốc gia, xã hội, đơn vị gia đình, nhóm hội hoặc ngược lại, họ tự động bị chôi bỏ và luật đào thải. Họ không khi nào tồn tại bởi vì đó là hai khuôn luật của Đức Chí Tôn lập ra. Đối với cơ quan trị thế Cao Đài, hễ chánh trực thì có thể phục

---

dựng lại cái hình thể sai trái, định ra lẽ chơn thật của luật tạo đoan. Dầu người dốt nát mà thực hiện đặng hai yếu tố ấy thì cả thiên hạ phải cúi đầu, kính nhường.

*“Còn Đức Chí Tôn đến lập Luật có một điều mà thôi là Thương Yêu, cả thấy điều hiểu cái Luật ấy, nghĩ coi có ai tránh khỏi đặng không, người nào không có dính trong cái Luật Thương Yêu ấy thì chẳng hề họ sống được bao giờ, nhứt là sống chung của đồng loại, hoặc họ phải tự họ ly dị cả nhơn loại hay là cả nhơn loại buộc phải đào thải họ nếu họ không tuân cái luật ấy, còn cái quyền công chánh công bình **chánh trực** dầu một kẻ không học kia dốt nát thế nào mà học được hai cái đặc tánh quý báu ấy, tôi tưởng cả thấy thiên hạ đều cúi đầu tôn trọng kính nhường và nhứt là họ thương yêu, Thiên Luật của Đức Chí Tôn là vậy, Tân Luật Đức Chí Tôn cốt yếu muốn cho ta làm đặng, ta bảo vệ cái Tam Cang Ngũ Thường của nhơn loại” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 6, bài 3].*

**Đạo đức** là tiêu chuẩn làm người, buộc mọi người phải tuân thủ nghiêm ngặt vì đó là mặt luật đòi người ta phải đối đãi và sống hợp thiên lý. Đức Hộ Pháp giảng rằng đạo đức sẽ tác động vào chơn thần chúng ta rất lớn. Sống đạo đức giúp chúng ta đạt được sự tinh khiết, thuần trong và đó là hườn thuốc linh đơn cứu giúp mình khỏi đau khổ, lại được thoát khỏi vòng đọa lạc luân hồi.

---

*“Mong sao chúng ta từ đây phải biết trọng lấy lẽ ấy mà luyện đệ nhị xác thân cho đủ đầy sự tinh khiết, là phải thương loài vật, phải thương tất cả để chấm dứt cái oan nghiệt ấy mà truyền bá cái hườn thuốc linh đơn này là **đạo đức** của Chí Tôn, để cứu vớt quần sanh thoát vòng đọa lạc hoàn toàn” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 1, bài 17].*

**Khiêm cung** hay khiêm nhường, tức là khiêm tốn, chịu nhún nhường, hạ mình, chịu thấp hơn người, bỏ cái ta mình, gạt bỏ phàm tánh, đưa cái thiên tánh phát triển lên. Đức Chí Tôn hằng dạy, hạnh khiêm cung là hạnh của mỗi môn đệ, phải nương học theo Đức Ngài để độ rồi thiên hạ được. Còn Đức Hộ Pháp dạy rằng chúng ta phải sống khiêm nhường để thiên hạ thương mình. Nếu tự cao, tự tôn, tự đại, chẳng chịu lòn người thì chẳng ai chịu chỉ dạy mình. Chúng ta dầu học bao nhiêu kiếp cũng chẳng đủ. Chỉ khi khiêm cung thì người mới chịu dạy cho ta, chỉ cái hay, cái khôn khéo đặng tìm tàng lẽ chân thật mà các Đấng Giáo Chủ đã để lại. Ngược lại, người ta càng ghét. Người non mà được giáo hóa vì cái trí họ già, vì họ biết khiêm nhường vậy.

*“Bây giờ cái tính đức của sự khiêm nhường, lấy theo hình thể mà luận, mình biết thân mình, mình vẫn kiêu thế học mãi. Mình vẫn hạ mình kiêu thế hiểu lấy mình và biết người, thì sự **khiêm nhường** hạ mình có cái hay, dầu cho cái giá trị của mình không nên gì hết, nhờ sự khiêm nhường mà người ta thương mình,*

---

*nâng đỡ mình, dìu dắt mình, đưa mình lên phẩm vị xứng đáng với mình, cũng nhờ sự khiêm nhượng ấy mà người ta tôn tặng” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.6 bài 1].*

Vì vậy, lời thánh huấn của Đức Chí Tôn về khiêm nhượng, đạo đức, chánh trực, tâm thành là lễ quý dâng cho Đức Ngài, được Đức Ngài thương mến. Ngược lại, những kẻ xảo trá, gian tà, cầu danh, chác lợi, mượn thế đạo, tạo danh đời, không cầu chơn đạo thì phải bị luật thiên điều trừng phạt theo nét công chánh thiêng liêng. Tức nhiên đã làm môn đệ Cao Đài, phải làm sao giới mài tâm chí, thực hiện nét sống như lời Đức Đại Từ Phụ, mới mong cải hóa đường mê, nẻo tục, trở về địa vị thanh cao.

*“Ôi! Thầy cực-nhoc bao phen, mà nay con đường ngó lại còn dài thăm-thẳm, Thầy chỉ mong mỗi con tỉnh hồn, thức-trí ngó lại bước đường sải trước kia, mà lập tâm làm việc chánh-đáng, theo lần Thầy, thì sự may-mắn ấy không còn chỉ cho Thầy vui hơn nữa”.*

Đạo là con đường cứu cánh, đưa các bậc Nguyên Nhân quy hồi cựu vị, lại giúp chúng sanh có thể tâm đường ngay, nẻo chánh, mong lần hồi có thể lên con thuyền Bát Nhã mà dần dà thoát cảnh tục, hồi quê xưa. Đại Đạo thực hiện tôn chỉ đại ân xá nhưng nếu chúng sanh chần chừ, không chịu tìm về con đường Đức Chí Tôn lập ra, thì cánh cửa giải thoát cũng đóng chặt. Cửa hội hiệp với Đức Ngài cũng còn xa thăm



---

thảm, muôn trùng. Hơn nữa, gây dựng chánh đạo của Đức Đại Từ Bi để mong cứu rỗi sanh linh. Nhưng nhìn cảnh đàn con khờ, còn bơ vơ giữa dòng, con đường hội hiệp còn quá xa, nên Đức Thượng Đế phải ngán ngấm, mỗi mòn chờ đợi hành trình giục tấn của chúng sanh.

Hiện tượng đau đớn của bậc làm Cha Trời là khi thấy con cái Người mãi cuốn theo dòng thác lũ, mê mệt thế trần, vùi dập trong phong sương, bị vô minh, tà quyền níu kéo để phải mê trần, không tự thức tỉnh còn đường hồi hương. Quả thật vậy, các Đấng cũng từng dạy, sai không đáng sợ mấy nhưng sợ là chúng ta chưa biết thức tỉnh, chưa nhận ra sai để sửa sai. Hễ mê trần, luyến ái, chưa ngộ ra trần là cõi khổ để chuẩn bị hành trang rời quán tục thì vẫn mãi mãi đời từ quán tục này sang quán trọ khác.

Hàng Chức Sắc Thánh Thể và toàn thể môn đệ Đức Cao Đài khi đã đặt hữu duyên vào trường thi công quả, phải thực hiện tôn chỉ Đại Đạo một cách chánh đáng, đúng mực thước, tập dần sự sáng suốt thân tâm, đem cả trí lực của mình để phụng sự đạo, hầu đem cái hữu hạnh gặp đạo mình thực hiện cho toàn vẹn. Vừa giúp mình có công giải quả tiền khiên, vừa giúp bạn đồng sanh mình. Ấy là điều mà Đức Chí Tôn vốn thường trông, Đức Phật Mẫu hằng mong sự phi thường của người đệ tử Cao Đài. Và chỉ có sự phi thường ấy mới giúp chúng ta đứng thức tỉnh, làm con

---

tế vật cho Đức Chí Tôn, làm lễ dâng hiến cao khiết hơn hết.

*“Tr...! con chó phiền-muộn lo buồn chi, địa vị mỗi con Thầy đã lập thành, cái tai-nạn kia vừa qua, thì có lẽ một ngày Thầy sẽ thấy các con thung-dung mà hiến cho Thầy một sở trồng cây chắc-chắn, quyền Thiêng-liêng của Thầy nơi tay, nếu chẳng phải để dắt các con, chó cho ai được?”.*

Các bậc Thiên mạng đã được Đức Chí Tôn chọn lựa, để sở cây làm phước chiêu hồn sanh linh nơi tay, phó thác mệnh thiêng liêng. Các bậc ấy hạ trần, còn phải chịu nhiều phiền muộn, chịu tai nạn, khổ thử nhiều điều mới bước qua cảnh thung dung nhàn hạ.

Chúng ta là những môn đệ thường tình, cái cảnh khổ não tinh thần, chịu lao tâm, khổ trí để đổi lấy trạng thái sạch nghiệp tiền khiên không sao tránh khỏi. Huống lựa, chúng ta muốn đưa tay cho Đức Chí Tôn nắm lấy, muốn làm con tế vật cho Đức Ngài để đem ngọn cờ hoàng dương. Quyền năng diu dặt vô lượng của Đức Đại Từ Bi để rước chúng sanh, nhưng chúng sanh phải tự tu, tự tiến, tự hành. Chỉ như thế, mình mới định vị cho mình, đem thân đổi lấy phút vui tươi nơi cảnh thiêng liêng.

*“Khá trồng-cây chí cao-thượng anh-phong mà nhìn sự đau đớn, chính mình Thầy đây không tránh khỏi”.*

---

Ý chí là sức mạnh tinh thần, nhờ nó mà con người có thể đạt mọi thành tựu. Người tu cần phải có ý chí. Nhưng ý chí ấy buộc phải cao thượng, phục vụ cho cái chân-thiện-mỹ, thuần trong vô ngã, giữ gìn nét đẹp đạo giáo. Người có ý chí cao thượng là người mà toàn thể phải cúi đầu. Đức Hộ Pháp đã từng nêu về hạnh gương của Đức Quyền Giáo Tông, một vị lãnh đạo tinh thần Cửu Trùng Đài, đã từng hy sinh, đem mảnh thân phàm làm con tế vật cho Đức Chí Tôn sử dụng.

*“Cả thầy ai là quốc dân Việt Nam đều phải cúi đầu và vâng theo ý chí cao thượng ấy, không có một lưỡi gươm nào tiêu diệt được nghiệp của Người để lại cho nòi giống Việt Nam đó vậy” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.1, bài 42].*

Đoạn thuyết đạo nói về Đức Ngài Lê Văn Trung, một bậc tài trí vẹn toàn, đã biết thương dân nồng nàn, tạo hình thể và thân danh cho nền Đại Đạo của Đức Chí Tôn. Tâm hồn Đức Ngài đem lại giá trị cao thượng cho đạo, định hồn, định thể cho đạo một cách oai phong. Nhưng để làm đặng điều ấy, Đức Ngài phải chịu nhiều khổ khổ, đau đớn mặt tâm hồn, gánh khổ cho con cái Đức Chí Tôn. Ngày qua, tháng lại, thống khổ ấy cũng tan biến, kiếp trần mãn, được về hội diện với Đức Thượng Đế trong niềm vinh hạnh vô hạn.

*“Đời vui tạm sống thừa, Đạo Thiêng-liêng bất tận.*

---

*Nên cân nặng nhẹ, trọng kinh mà chịu theo thời thế và tin tưởng trông-cậy nơi Thầy, thì kiếp phù-sanh của mỗi con và duyên tiền định của mỗi đũa đều nằm trong tay Thầy hết; Tr... con hiểu há?”*

Cõi đời là bể khổ. Muốn giứt tận, duy chỉ phải trải qua những điều đau đớn ấy mà qua mọi chông gai, lần mòn qua nét thiêu quang, đi đến cảnh giải khổ, thoát khổ. Nếu chỉ biết sống khổ với nỗi đau thì càng đau và khổ hơn. Người trí là người biết lẽ bình thường của đạo, tức là tìm cái vui trong cái khổ, chịu “bình thường” để chịu khổ, chịu nhẫn với bao nhiêu nghiệp duyên tiền định, rồi mới đi đến an vui. Gánh khổ một cách an nhiên tự tại mà đón ngọn đèn tâm đặng thường chiếu, ấy là nguồn đạo bất tận soi sáng con đường của mỗi hành giả. Đời dầu có phong sương, gió tuyết đi mây, nhưng biết lấy đạo thiêng liêng ra làm tiền đề thì dần dà những bóng đen lần tan theo gió bụi, đem lại một vầng sáng trong.

Lựa thế, lựa vèo, biết luật tạo đoan sống là khổ và thử thách thì hành giả sẽ nhẹ nhàn vượt qua những cơn khổ yên tịnh. Dụng ý chí thanh cao, anh phong mà làm một người đệ tử Cao Đài xứng đáng nhất. Nhất nhất điều có quyền thiêng liêng định cho con đường mình đi. Sáng suốt, trí tuệ, soi sáng lối về sẽ được phần thưởng thiêng liêng xứng đáng. Nếu u mê, đi theo nẻo quanh co, không biết mỗi đạo cao trọng, chẳng gìn chơn pháp, cái hậu quả không biết đâu cân

---

lường cho hết, phải chịu luân hồi đời đời, đắm chìm mãi nơi trần gian trả quả nghiệp.

*“Tr... con ráng khuyên can bạn con và răn mà tuân lời Lý-Bạch; ấy là hai chuyện Thầy cây con. Thầy ban ơn cho các con”.*

Đức Lý Thái Bạch vừa là Nhất Trấn Oai Nghiêm, vừa nắm quyền Giáo Tông vô vi, cơ thường phạt được trao nơi Đức Ngài. Vì vậy, nhứt nhứt Hội Thánh và chư tín đồ phải cẩn tuân lời dạy của Đức Ngài. Những gì Hội Thánh đã lập ra do nơi Đức Chí Tôn và các Đấng cầm quyền thiêng liêng truyền dạy, chúng ta phải giữ gìn cho lắm, chẳng tự ý chuyên quyền, thay đổi. Bên cạnh đó, phải lấy ý chí cao thượng, anh phong mà lướt qua những cơn sóng khảo, nghiệp trần mới mong buông xả, sạch tội.

Đã hữu hạnh gặp mỗi Tam Kỳ của Đức Chúa Tể Càn Khôn khai mở, ấy là một điều kỳ diệu đối với kiếp sanh ta. Châu ngọc, vàng bạc, phú quý, vinh hoa không thể gì sánh bằng. Do đó, làm môn đệ Đức Cao Đài, phải trọn tâm thức tỉnh, quay đầu, bỏ hoàn toàn đường mê, trở về bến giác, một lòng tu niệm, từng pháp Đại Đạo.

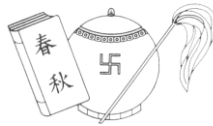
Hễ tín ngưỡng càng nhiều, phải lập hạnh nguyện càng sâu. Tín nguyện càng sâu, càng phải chịu khổ nhẫn mới dấn sâu vào trường thi công quả của Đức Đại Từ Phụ, chẳng nao núng bước đường trần, dần dần vệt lối mây mù, đem chí thanh cao dâng hiến

---

trộn tấc dạ thành cho hai Đấng Chí Linh tùy nghi sử dụng. Ấy là người trí và chắc chắn đó chúng ta sẽ thuộc hàng ngũ con cái yêu quý của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu. Con đường trần dù chông gai đi mấy, cũng có ngày quang minh, con thuyền từ của thiêng liêng cũng vớt lên. Sự hội hiệp với Đức Chí Tôn cũng sẽ không còn xa xăm nữa.

Tòa Thánh, ngày 12-04-2022

***Khai Tâm Quách Minh Chương – 2022***



---

*Khai Tâm Quách Minh Chương*